

NGHỊ QUYẾT X CỦA ĐẢNG VÀ THỰC TIỄN CUỘC SỐNG

VẤN ĐỀ GIAI CẤP VÀ ĐẤU TRANH GIAI CẤP TRONG CÁC VĂN KIỆN CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM THỜI KỲ ĐỔI MỚI

TRẦN SĨ PHẤN (*)

Bài viết trình bày một cách khái quát quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về giai cấp, đấu tranh giai cấp nói chung và ở Việt Nam nói riêng thể hiện qua các văn kiện của Đảng trong thời kỳ đổi mới. Theo tác giả, mặc dù vấn đề đấu tranh giai cấp không được đề cập một cách trực tiếp và thuật ngữ “đấu tranh giai cấp” không được sử dụng trong Văn kiện Đại hội X, song không vì thế mà vấn đề này bị xem nhẹ; trái lại, đấu tranh giai cấp vẫn là một tất yếu trong xã hội có giai cấp, nhưng có sự khác nhau về nội dung và hình thức đấu tranh trong các giai đoạn khác nhau.

1. Trong một số năm gần đây, ở nước ta vấn đề giai cấp và đấu tranh giai cấp không được đề cập nhiều trên các phương tiện thông tin đại chúng. Điều đó có nhiều lý do khác nhau, nhưng như vậy không có nghĩa vấn đề này đã hết tính thời sự của nó. Đặc biệt, trong điều kiện hiện nay, khi “các thế lực thù địch vẫn tiếp tục thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình”, gây bạo loạn lật đổ, sử dụng các chiêu bài “dân chủ”, “nhân quyền” hòng làm thay đổi chế độ chính trị ở nước ta”(1) thì vấn đề lại có tính cấp thiết hơn bao giờ hết. V.I.Lênin từng khẳng định: “Chủ nghĩa Mác đã cho ta cái kim chỉ nam để tìm ra những quy luật trong tình trạng rối tung và hỗn độn bề ngoài ấy, đó là: lý luận về đấu tranh giai cấp”(2).

Khái quát sự vận động và phát triển của lịch sử xã hội loài người, C.Mác và Ph.Ăngghen đã đưa ra kết luận rằng,

“lịch sử tất cả các xã hội tồn tại từ trước đến nay chỉ là lịch sử đấu tranh giai cấp”(3).

Sự tồn tại của các giai cấp và cuộc đấu tranh giữa các giai cấp đã trở thành đề tài thu hút sự quan tâm của nhiều nhà tư tưởng trong các thời đại khác nhau. C.Mác và Ph.Ăngghen không phải là những người đầu tiên phát hiện ra vấn đề này. Trước đó, các học giả tư sản, nhất là các nhà sử học và kinh tế học tư sản đã từng quan tâm nghiên cứu. Chính C.Mác đã nói rằng, ông không hề có công phát hiện ra sự tồn

(*) Phó giáo sư, tiến sĩ. Viện Triết học, Học viện Chính trị – Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh.

(1) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2006, tr.75.

(2) V.I.Lênin. *Toàn tập*, t.26. Nxb Tiến bộ, Mátxcơva, 1980, tr.69.

(3) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Toàn tập*, t.4. Nxb Chính trị Quốc gia, Mátxcơva, 2002, tr.596-597.

tại của các giai cấp trong xã hội hiện đại và sự đấu tranh giữa các giai cấp đó, trước ông từ lâu, những nhà sử học tư sản đã trình bày sự phát triển lịch sử của cuộc đấu tranh giai cấp đó và những nhà kinh tế tư sản đã làm cuộc giải phẫu kinh tế về những giai cấp đó... Nhưng điều mà chỉ C.Mác mới làm được, còn các nhà sử học và kinh tế học tư sản thì không làm được, đó là việc ông đã chứng minh: “1) *Sự tồn tại của các giai cấp chỉ gắn liền với những giai đoạn lịch sử nhất định của sự phát triển của sản xuất*; 2) *Đấu tranh giai cấp tất nhiên đưa đến chuyên chính vô sản*; 3) *Bản thân sự chuyên chính này chỉ là bước quá độ tiến lên xóa bỏ mọi giai cấp và tiến lên một xã hội không có giai cấp*”(4). C.Mác cho rằng, đây là “điều mới mẻ” (từ dùng của C.Mác) do ông phát hiện ra. Sự phát hiện này của C.Mác đã chỉ ra xu hướng vận động, phát triển cơ bản của xã hội loài người, mà cái đích của xu hướng vận động đó là “xóa bỏ mọi giai cấp và tiến lên một xã hội không có giai cấp” - xã hội cộng sản chủ nghĩa.

2. Vận dụng học thuyết về giai cấp và đấu tranh giai cấp của chủ nghĩa Mác vào thực tiễn cách mạng Việt Nam, bằng quan điểm lịch sử - cụ thể, Đảng ta đã biết kết hợp một cách hài hòa quan hệ giữa giai cấp - dân tộc, giải quyết một cách khoa học lợi ích giai cấp và lợi ích dân tộc, luôn giữ vững cao ngai cờ đại đoàn kết toàn dân - coi đó là đường lối chiến lược, là nguồn sức mạnh và động lực to lớn để xây dựng và bảo

vệ Tổ quốc.

Đặc điểm to lớn nhất, bao trùm nhất của nước ta trong thời kỳ quá độ là “từ một nước nông nghiệp lạc hậu tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội không phải kinh qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa”(5). Chính đặc điểm to lớn và bao trùm đó nói lên thực chất của quá trình cách mạng Việt Nam, quy định nội dung, thực chất cuộc đấu tranh giai cấp ở nước ta trong suốt thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Ngay trước thời kỳ đổi mới, tại Đại hội lần thứ IV (tháng 12-1976), Đảng Cộng sản Việt Nam đã chỉ ra tính chất của quá trình cách mạng xã hội chủ nghĩa ở nước ta là “quá trình đấu tranh giai cấp gay go, phức tạp giữa hai giai cấp tư sản và vô sản, giữa hai con đường tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa. Quá trình đó là quá trình **thực hiện ba cuộc cách mạng**: cách mạng về quan hệ sản xuất, cách mạng khoa học - kỹ thuật và cách mạng tư tưởng và văn hóa, trong đó cách mạng khoa học - kỹ thuật là then chốt”. Trong quá trình đó, chúng ta phải kết hợp chặt chẽ giữa cải tạo với xây dựng. Trong cải tạo có xây dựng và trong xây dựng có cải tạo, trong đó xây dựng là chủ yếu. Chúng ta vừa xóa bỏ cái cũ, vừa xây dựng cái mới “từ gốc đến ngọn. Phải tạo ra cả lực lượng sản xuất mới lẫn quan hệ sản xuất mới; tạo ra cả cơ sở kinh tế

(4) Thư C.Mác gửi Vây-đơ-may-e, ngày 5 tháng Ba 1852.

(5) Hồ Chí Minh. *Toàn tập*, t.10. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1996, tr.13.

mới lần kiến trúc thượng tầng mới”(6).

Sau 5 năm thực hiện những nhiệm vụ và mục tiêu do Đại hội lần thứ V của Đảng vạch ra, “nhân dân ta anh dũng phấn đấu, khắc phục khó khăn, vượt qua trở ngại, đã đạt được những thành tựu quan trọng trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội”(7). Tuy nhiên, do đánh giá tình hình cụ thể về các mặt kinh tế, xã hội của đất nước có nhiều thiếu sót; vì vậy, trong mười năm (1975 - 1985), chúng ta đã phạm sai lầm trong việc xác định mục tiêu và bước đi về xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật, cải tạo xã hội chủ nghĩa và quản lý kinh tế.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI (tháng 12 - 1986) đã đánh dấu cột mốc quan trọng trong sự nghiệp cách mạng của Đảng. Với thái độ “nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật, ngoài việc đánh giá khách quan những thành tích đã đạt được, Đại hội đã chỉ ra những yếu kém, phân tích sâu sắc những sai lầm và khuyết điểm, vạch rõ nguyên nhân, nêu ra biện pháp khắc phục, xác định nhiệm vụ và mục tiêu phấn đấu cho những năm còn lại của chặng đường đầu của thời kỳ quá độ.

Về học thuyết giai cấp và đấu tranh giai cấp, Đại hội lần thứ VI của Đảng tiếp tục khẳng định: “Thời kỳ quá độ ở nước ta, do tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội từ một nền sản xuất nhỏ, bỏ qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa, đương nhiên phải lâu dài và rất khó khăn. Đó là một thời kỳ cải biến cách mạng sâu sắc, toàn diện, triệt để nhằm xây dựng

từ đầu một chế độ xã hội mới cả về lực lượng sản xuất, quan hệ sản xuất và kiến trúc thượng tầng. Đó là một thời kỳ đấu tranh giai cấp phức tạp, đấu tranh giữa hai con đường xã hội chủ nghĩa và tư bản chủ nghĩa trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội nhằm giải quyết vấn đề “ai thắng ai”(8).

Tính phức tạp, khó khăn, lâu dài, triệt để... của cuộc đấu tranh giai cấp ở nước ta được các kỳ đại hội trước đó xác định cho đến nay vẫn chưa có gì thay đổi.

Điểm mới trong Văn kiện Đại hội VI là ở chỗ, Đảng Cộng sản Việt Nam đề cập đến vấn đề “chính sách giai cấp” và làm rõ nội hàm của chính sách giai cấp là “chính sách đối với mỗi giai cấp và chính sách xử lý mối quan hệ giữa các lợi ích của các giai cấp”. Ngoài ra, Đại hội còn chỉ rõ: “Trong thời kỳ quá độ, cơ cấu giai cấp xã hội cũ dần dần được thay thế bằng cơ cấu giai cấp của xã hội mới”. Vì vậy, đòi hỏi chúng ta phải “có quan điểm đúng đắn và thống nhất, kèm theo những chính sách, biện pháp có hiệu quả xây dựng toàn diện giai cấp công nhân, giai cấp nông dân tập thể và tầng lớp trí thức xã hội chủ nghĩa, làm cho nền tảng chính trị - xã hội của xã hội mới ngày càng vững chắc, ưu thế

(6) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV*. Nxb Sự thật, Hà Nội, 1977, tr.49-50.

(7) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ đổi mới*. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2005, tr.12.

(8) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Sđd.*, tr.40-41.

của lực lượng xã hội xã hội chủ nghĩa trong cuộc đấu tranh giữa hai con đường ngày càng được phát huy mạnh mẽ”(9). Quan điểm này của Đại hội VI tiếp tục được triển khai thực hiện một cách thành công trong các kỳ đại hội tiếp theo, đặc biệt là trong các văn kiện Hội nghị Trung ương lần thứ sáu, khóa X “Về tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước” (ngày 28-1-2008), Hội nghị Trung ương lần thứ bảy, khóa X “Về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước” (ngày 6-8-2008) và Nghị quyết “Về nông nghiệp, nông dân, nông thôn” (ngày 5-8-2008).

Vào những năm cuối thập kỷ 80 đầu thập kỷ 90 của thế kỷ trước, tình hình thế giới có những biến đổi to lớn và sâu sắc. Kịch biến Liên Xô và Đông Âu đã đặt chủ nghĩa xã hội hiện thực đứng trước những thử thách lịch sử to lớn. Đặc biệt, cuộc cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại đang diễn ra một cách mạnh mẽ, cuốn hút tất cả các nước ở mức độ khác nhau vào cuộc cách mạng này. Trước mắt, chủ nghĩa tư bản còn có tiềm năng phát triển kinh tế, nhờ ứng dụng những thành tựu mới của khoa học và công nghệ, cải tiến phương pháp quản lý, thay đổi cơ cấu sản xuất, điều chỉnh các hình thức sở hữu và chính sách xã hội, v.v.. Tuy vậy, về mặt xã hội - giai cấp, Đảng ta vẫn khẳng định: “Chủ nghĩa tư bản vẫn là một chế độ áp bức, bóc lột và bất công... *Mâu*

thuần giữa các tầng lớp nhân dân rộng rãi với giai cấp tư sản... tiếp tục phát triển (người trích nhấn mạnh)”(10).

Cũng như các kỳ đại hội trước, tại Đại hội lần thứ VII, Đảng ta vẫn tiếp tục khẳng định tính chất gay go, phức tạp cũng như phạm vi rộng lớn của đấu tranh giai cấp trong thời đại ngày nay và chỉ rõ: “Đặc điểm nổi bật trong giai đoạn hiện nay của thời đại là cuộc đấu tranh giai cấp và dân tộc gay go, phức tạp của nhân dân các nước vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội”(11). Sau 10 năm thực hiện đường lối đổi mới và 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội VII, tại Đại hội VIII, Đảng Cộng sản Việt Nam nhận định: đất nước ta đã vượt qua một giai đoạn thử thách gay go và “thu được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa rất quan trọng... cho phép chuyển sang thời kỳ mới đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”. Tuy nhiên, sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ đất nước tiếp tục phát triển trong tình hình thế giới diễn biến nhanh chóng, phức tạp và chứa đựng những yếu tố khó lường. Trong đó, “đấu tranh dân tộc và đấu tranh giai cấp tiếp tục diễn ra dưới nhiều hình thức. Nguy cơ chiến tranh thế giới hủy diệt bị đẩy lùi, nhưng xung đột vũ trang, hoạt động can thiệp, lật đổ, khủng bố vẫn xảy ra ở nhiều nơi”(12). Như vậy, tại Đại hội lần thứ VIII, Đảng

(9) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Sđd.*, tr.101-102.

(10) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Sđd.*, tr.313-314.

(11) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Sđd.*, tr.314.

(12) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Sđd.*, tr.462-463.

ta vẫn tiếp tục nhấn mạnh tính chất gay go, phức tạp của cuộc đấu tranh đó, đồng thời chỉ rõ tính đa dạng, phong phú về hình thức của cuộc đấu tranh giai cấp ở nước ta trong tình hình mới.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng họp vào thời điểm hết sức đặc biệt. Thế kỷ XX đã kết thúc, thế kỷ XXI vừa bắt đầu, toàn Đảng, toàn dân ta đã trải qua 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ VIII và đạt được những thành tựu quan trọng: kinh tế tăng trưởng khá; văn hóa, xã hội có những tiến bộ; đời sống nhân dân tiếp tục được cải thiện; tình hình chính trị - xã hội cơ bản ổn định; quốc phòng và an ninh được tăng cường; công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được chú trọng; quan hệ đối ngoại không ngừng được mở rộng, hội nhập kinh tế quốc tế được tiến hành chủ động và đạt nhiều kết quả tốt, v.v.. Những thành tựu này đã tăng cường sức mạnh tổng hợp, làm thay đổi theo hướng tích cực bộ mặt của đất nước và cuộc sống của nhân dân, củng cố vững chắc độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, nâng cao vị thế và uy tín của nước ta trên trường quốc tế.

Tuy nhiên, Đảng ta cũng nhận định, thế kỷ XXI tiếp tục có nhiều biến đổi: "Các mâu thuẫn cơ bản trên thế giới biểu hiện dưới những hình thức và mức độ khác nhau vẫn tồn tại và phát triển, có mặt sâu sắc hơn. Đấu tranh dân tộc và đấu tranh giai cấp tiếp tục diễn ra gay gắt". Cho dù trong vài thập kỷ tới ít có khả năng xảy ra chiến tranh thế giới, "nhưng chiến tranh cục bộ, xung đột vũ

trang, xung đột dân tộc, tôn giáo, chạy đua vũ trang, hoạt động can thiệp lật đổ, khủng bố còn xảy ra ở nhiều nơi với tính chất phức tạp ngày càng tăng"(13).

Như vậy, đến đầu thế kỷ XXI này, Đảng ta vẫn khẳng định tính tất yếu của đấu tranh giai cấp trong xã hội có đối kháng giai cấp. Thậm chí còn nhấn mạnh tính chất *gay gắt, phức tạp ngày càng tăng* của cuộc đấu tranh này.

Một trong những điểm mới của Đại hội IX là việc xác định nội dung, thực chất cuộc đấu tranh giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Đó là "thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa theo định hướng xã hội chủ nghĩa, khắc phục tình trạng nước nghèo, kém phát triển; thực hiện công bằng xã hội, chống áp bức bất công; đấu tranh ngăn chặn và khắc phục những tư tưởng và hành động tiêu cực, sai trái; đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu và hành động chống phá của các thế lực thù địch; bảo vệ độc lập dân tộc, xây dựng nước ta thành một nước xã hội chủ nghĩa phồn vinh, nhân dân hạnh phúc"(14). Theo đó, nội dung đấu tranh giai cấp được Đảng ta xác định lần này chủ yếu mang "tính chất kinh tế". Nhưng giải quyết tốt nội dung kinh tế này cũng chính là giải quyết tốt các vấn đề chính trị. V.I.Lênin từng nói rằng, "chính trị là sự biểu hiện tập trung của kinh tế"(15) và "chính trị tức

(13) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Sđd.*, tr.617 - 618.

(14) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Sđd.*, tr.635.

(15) V.I.Lênin. *Toàn tập*, t.42. Nxb Tiến bộ, Mátxcơva, 1979, tr.349.

là kinh tế cô đọng lại"(16). Người còn nhấn mạnh, suy cho cùng, cái đảm bảo cho thắng lợi của một trật tự xã hội mới là việc giai cấp vô sản đưa ra và thực hiện được một kiểu tổ chức lao động xã hội cao hơn so với chủ nghĩa tư bản.

Đại hội X của Đảng họp vào lúc toàn Đảng, toàn dân ta kết thúc 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội IX và sau 20 năm đổi mới đất nước. Đại hội đã kiểm điểm, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Đại hội IX và quyết định phương hướng, nhiệm vụ phát triển đất nước 5 năm tới. Những thành tựu mà Đảng ta, nhân dân ta thu được sau 20 năm đổi mới đất nước là rất "to lớn và có ý nghĩa lịch sử"(17). Tại kỳ Đại hội này, vấn đề đấu tranh giai cấp không được đề cập một cách trực tiếp và thuật ngữ "đấu tranh giai cấp" cũng không được sử dụng trong văn kiện. Tuy nhiên, không vì thế mà vấn đề đấu tranh giai cấp lại bị xem nhẹ. Đảng ta vẫn khẳng định: "Các mâu thuẫn lớn của thời đại vẫn rất gay gắt", "những cuộc chiến tranh cục bộ, xung đột vũ trang, xung đột dân tộc, tôn giáo, chạy đua vũ trang, hoạt động can thiệp, lật đổ, ly khai, hoạt động khủng bố, những tranh chấp về biên giới, lãnh thổ, biển đảo và các tài nguyên thiên nhiên tiếp tục diễn ra ở nhiều nơi với tính chất ngày càng phức tạp"(18). Chính tính chất "ngày càng phức tạp" này đòi hỏi chúng ta không bao giờ được lơ là, mất cảnh giác. Đặc biệt, "các mâu thuẫn lớn của thời đại vẫn rất gay gắt". Trong các mâu thuẫn lớn đó có mâu thuẫn giữa "tính chất xã hội hóa ngày càng cao của lực lượng sản xuất với chế

độ chiếm hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa về tư liệu sản xuất"(19). Mâu thuẫn kinh tế này biểu hiện về mặt xã hội là mâu thuẫn giai cấp: mâu thuẫn giữa giai cấp vô sản với giai cấp tư sản.

Sau 25 năm đổi mới, 20 năm thực hiện *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội*, trong *Dự thảo Báo cáo chính trị* trình Đại hội XI sắp tới, bên cạnh việc khẳng định "những thành tựu quan trọng" mà Đảng ta, nhân dân ta đã đạt được (từ dùng của Dự thảo), Đảng ta đã xác định rõ: "Tuy hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn, nhưng chiến tranh cục bộ, xung đột vũ trang, khủng bố, bất ổn chính trị – xã hội, tranh chấp chủ quyền, lãnh thổ vẫn diễn ra ở nhiều nơi, diễn biến phức tạp... các thế lực thù địch tiếp tục chống phá, kích động bạo loạn, đẩy mạnh hoạt động "diễn biến hòa bình""(20). Do đó, cuộc đấu tranh giai cấp ở nước ta vẫn tiếp diễn, chúng ta không bao giờ được mất cảnh giác trước mọi âm mưu và thủ đoạn xuyên tạc của các thế lực thù địch, nhất là âm mưu "diễn biến hòa bình" của chúng.

Trong xu thế toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế thế giới hiện nay, với đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa

(16) V.I.Lênin. *Sđđ.*, t.45, tr.147.

(17) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2006, tr.67.

(18) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Sđđ.*, tr.73-74.

(19) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ đổi mới*. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2005, tr.617.

(20) Xem *Báo Lao động*, ngày 16-9-2010, tr.2.

binh, hợp tác và phát triển; với tinh thần “Việt Nam là bạn, đối tác tin cậy của các nước trong cộng đồng quốc tế, tham gia tích cực vào tiến trình hợp tác quốc tế và khu vực”(21), chúng ta phải quán triệt sâu sắc quan điểm thực tiễn, vận dụng sáng tạo, linh hoạt lý luận đấu tranh giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội của V.I.Lênin vào thực tiễn cách mạng Việt Nam. Sự linh hoạt, sáng tạo đó thể hiện trong việc xác định mục tiêu, nhiệm vụ và các lực lượng xã hội tham gia vào cuộc đấu tranh giai cấp trong từng thời kỳ; ở việc nhận thức đúng đắn mối quan hệ giai cấp – dân tộc – nhân loại, v.v..

Kể từ Đại hội VI đến nay, việc phát triển nền kinh tế nhiều thành phần ở nước ta, trong đó kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo, được xác định là chủ trương có ý nghĩa chiến lược và là vấn đề có tính quy luật từ sản xuất nhỏ đi lên chủ nghĩa xã hội. Đây cũng chính là nội dung kinh tế của cuộc đấu tranh giai cấp hiện nay ở nước ta.

Xuất phát từ những kết quả đạt được sau 10 năm đổi mới, từ những tiền đề đã được tạo ra, đất nước ta đã chuyển sang giai đoạn mới, tại Đại hội lần thứ VIII, Đảng ta xác định trong giai đoạn hiện nay lãnh đạo kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt. Hai nhiệm vụ này có vai trò, vị trí khác nhau nhưng quan hệ mật thiết với nhau và cùng hướng tới mục tiêu: dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Cơ sở kinh tế của mục tiêu này là nền kinh tế thị

trường định hướng xã hội chủ nghĩa; là sự thống nhất lợi ích cơ bản của giai cấp công nhân với lợi ích của đa số nhân dân lao động và của cả dân tộc; là sự kết hợp hài hòa các lợi ích cá nhân, tập thể và xã hội. Cơ sở chính trị là khối đại đoàn kết toàn dân trên cơ sở liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo. Cơ sở lý luận của mục tiêu này là chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

Đấu tranh giai cấp là một tất yếu đối với các xã hội có giai cấp (đặc biệt là trong xã hội có đối kháng giai cấp). Đây là vấn đề có tính “nguyên tắc”, là cái “bất biến”. Song nội dung, hình thức các cuộc đấu tranh này biểu hiện trong từng hoàn cảnh, từng giai đoạn lịch sử lại khác nhau, đặc biệt trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Đúng như V.I.Lênin nói: “Trong điều kiện chuyên chính vô sản, những hình thức đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản không thể giống như trước được”(22). Điều này đòi hỏi chúng ta phải đổi mới tư duy, phải vận dụng sáng tạo lý luận về giai cấp và đấu tranh giai cấp của chủ nghĩa Mác - Lênin vào thực tiễn cụ thể của cách mạng Việt Nam, đặc biệt là trong xu thế hội nhập kinh tế thế giới và toàn cầu hóa hiện nay. Mọi sự giáo điều, bảo thủ đều trái với bản chất của phép biện chứng duy vật. □

(21) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2006, tr.112.

(22) V.I.Lênin. *Toàn tập*, t.39. Nxb Tiến bộ, Mátxcơva, 1977, tr.298.